

**PHIẾU ĐĂNG KÝ**  
**NGUYỄN VỌNG HỌC TẬP LỚP 10 NĂM HỌC 2023 - 2024**

Họ và tên học sinh:.....(Nam/nữ).....

Ngày tháng năm sinh...../...../.....Nơi sinh (*ghi tỉnh*).....

Địa chỉ thường trú:.....

Học lớp 9 tại trường THCS:.....

**1. Kết quả học tập của lớp 9**

- Điểm tổng kết các môn

Toán	Ngữ văn	Khoa học tự nhiên (HS học chương trình VNEN ghi điểm theo môn KHTN; HS học chương trình khác ghi theo từng môn)			Khoa học xã hội (HS học chương trình VNEN ghi điểm theo môn KHXH; HS học chương trình khác ghi theo từng môn)		Công nghệ
		Vật lí	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Địa lí	
Tin học	Giáo dục công dân	Hoạt động giáo dục			Tiếng Anh		Tự chọn

- Thành tích các kỳ thi chọn Học sinh giỏi, KHKT, TDTT, Văn nghệ,.....(*Nộp kèm bản phô tô không cần công chứng*):.....

**2. Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023 - 2024**

Bài thi	Ngữ văn	Toán	Tổng hợp	Tổng điểm
Điểm				

**3. Đăng ký nguyện vọng học lớp 10** (*học sinh đăng ký tối đa 03 nguyện vọng học tập trong 04 Lựa chọn ở bảng bên dưới, nhà trường xếp lớp ưu tiên theo thứ tự từ nguyện vọng 1, 2, 3; Trong trường hợp học sinh đã xét hết 03 nguyện vọng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, Hội đồng tuyển sinh nhà trường sẽ căn cứ tình hình thực tế để xếp lớp cho phù hợp*).

STT	Lựa chọn	Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn			Chủ đề học tập	Nguyện vọng	Môn học muốn thay đổi trong 04 Môn học lựa chọn (nếu có)
			KHTN	KHXH	CN&NT			
1	LC1	Ngữ văn Toán Tiếng Anh GDTC GDQP Lịch sử	Vật lí Hóa học	Địa lí	Tin học	Toán Vật lí Hóa học		
2	LC2	Ngữ văn Toán Tiếng Anh GDTC GDQP Lịch sử	Vật lí	GDKTPL	Tin học Công nghệ	Ngữ văn Toán Vật lí		

3	LC3	Ngữ văn Toán Tiếng Anh GDTC GDQP Lịch sử	Hóa học Sinh học	Địa lí	Tin học	Toán Hóa học Sinh học		
4	LC4	Ngữ văn Toán Tiếng Anh GDTC GDQP Lịch sử	Sinh học	Địa lí GDKTPL	Công nghệ	Ngữ văn Lịch sử Địa lí		

Khoái Châu, ngày.....tháng 7 năm 2023

**Xác nhận của cha, mẹ học sinh**

Tôi đã đọc và chấp thuận bản đăng ký  
nguyện vọng học tập của cháu:

.....

(Chữ ký và ghi rõ họ tên)

**Chữ ký và họ tên của học sinh**

Ví dụ về lựa chọn nguyện vọng học tập của học sinh:

STT	Lựa chọn	Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn			Chủ đề học tập	Nguyện vọng	Môn học muốn thay đổi trong 04 Môn học lựa chọn (nếu có)
			KHTN	KHXH	CN&NT			
1	LC1	Ngữ văn Toán Tiếng Anh GDTC GDQP Lịch sử	Vật lí Hóa học	Địa lí	Tin học	Toán Vật lí Hóa học	1	Địa lí -> Sinh học
2	LC2	Ngữ văn Toán Tiếng Anh GDTC GDQP Lịch sử	Vật lí	GDKTPL	Tin học Công nghệ	Ngữ văn Toán Vật lí	2	
3	LC3	Ngữ văn Toán Tiếng Anh GDTC GDQP Lịch sử	Hóa học Sinh học	Địa lí	Tin học	Toán Hóa học Sinh học		
4	LC4	Ngữ văn Toán Tiếng Anh GDTC GDQP Lịch sử	Sinh học	Địa lí GDKTPL	Công nghệ	Ngữ văn Lịch sử Địa lí	3	

**Lưu ý:** - Trong các nhóm lựa chọn LC1, LC2, LC3, LC4, ngoài các môn học bắt buộc còn có các môn học lựa chọn mà nhà trường đã định hướng, căn cứ tình hình thực tế nhà trường có thể sắp xếp các môn học lựa chọn theo nguyện vọng của học sinh (Học sinh có thể đề xuất nguyện vọng thay đổi 01 môn trong 04 môn học lựa chọn).

- Ví dụ trong nhóm LC1, môn học lựa chọn học sinh muốn thay đổi là môn Địa lí thành môn Sinh học thì viết như sau: **Địa lí -> Sinh học**. Tương tự với các nhóm LC2, LC3, LC4.